

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG LÔ
TỈNH VĨNH PHÚC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 32/2022/HSST

Ngày 16 - 8 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG LÔ, TỈNH VĨNH PHÚC**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Khương Đặng Khánh Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Thanh Sơn

Bà Nguyễn Thị Hồng

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thu Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Tiến Tuân - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2022 tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc mở phiên toà xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 28/2022/TLST- HS ngày 19/7/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2022/QĐXXST - HS ngày 04/8/2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Hoàng Văn Đ, sinh ngày 15 tháng 05 năm 1990; nơi cư trú: thôn T, xã L, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Kinh, giới tính: Nam, tôn giáo: Không, quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn M, sinh năm 1963 và con bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1963; vợ: Hoàng Thị Tr, sinh năm 1994 (đã ly hôn); con: có 01 con sinh năm 2018; Tiền án: 01 tiền án tại Bản án số 23/2019/HSST ngày 30/9/2019 của Tòa án nhân dân huyện Sông Lô xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Điệp chấp hành án phạt tù xong ngày 08/9/2020. Tính đến ngày phạm tội lần này (ngày 05/5/2022) chưa được xóa án tích; Tiền sự: Không; Nhân thân: Bản án số 37/2012/HSST ngày 20/9/2012 của Tòa án nhân dân huyện Sông Lô xử phạt 02 năm tù về tội Trộm cắp tài sản. Bản án số 155/2012/HSST ngày 29/12/2012 của Tòa án nhân dân Thành phố Vĩnh Yên xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Tổng hợp với Bản án số 37/2012/HSST ngày 20/9/2012 của Tòa án nhân dân huyện Sông Lô buộc Đ phải chấp hành cho cả hai bản án là 03 năm 06 tháng tù. Đ đã chấp hành xong các hình phạt của 02 bản án ngày 24/02/2015, đã được xóa án tích.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giam từ ngày 05/5/2022, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt)..

2. Họ và tên: Đào Văn T, sinh ngày 25 tháng 8 năm 1984; Nơi cư trú: thôn Đ, xã Q, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Cao Lan, giới tính: Nam, tôn giáo: Không, quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Văn Th (đã chết) và con bà Nga Thị L (đã chết); vợ: Lò Thị Thanh L1, sinh năm 1982 (đã ly hôn); con: Chưa có; Tiền án: 01 tiền án tại Bản án số 32/2020/HSST ngày 25/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Sông Lô xử phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản. Thái chấp hành án phạt tù xong ngày 20/5/2021. Tính đến ngày phạm tội lần này (ngày 05/5/2022) chưa được xóa án tích; Tiền sự: Không; Nhân thân: Tại Bản án số 190/2010/HSST ngày 30/9/2010 của Tòa án nhân dân huyện Đông Anh xử phạt 20 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 29 tháng 14 ngày về tội Cướp tài sản. T đã chấp hành xong thời gian thử thách ngày 14/3/2012, đến nay đã được xóa án tích. Ngày 14/5/2018, Thái có hành vi trộm cắp tài sản bị Công an huyện Lập Thạch ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, phạt tiền 1.500.000đ. Năm 2018, trộm cắp tài sản bị Công an huyện Sông Lô ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính. Phạt tiền 1.500.000đ. Năm 2016, trộm cắp tài sản bị Công an huyện Sông Lô ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính. Phạt tiền 1.500.000đ. T chưa nộp phạt nhưng không trốn tránh nên đến nay đã hết thời hiệu thi hành các Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trên nên T được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giam từ ngày 06/5/2022, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

Người bị hại: Anh Nguyễn Văn Th1, sinh năm 1974; Địa chỉ: thôn T, xã L, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc; (vắng mặt);

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Hoàng Văn M, sinh năm 1963; Địa chỉ: thôn T, xã L, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc; (vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 9 giờ 30 phút ngày 05/5/2022, Hoàng Văn Đ trú tại thôn T, xã L, huyện Sông Lô điều khiển xe mô tô BKS 88C1-088.57 đến nhà Đào Văn T trú tại thôn Đ, xã Q, huyện Sông Lô rủ lên đồi đào cây về bán, T đồng ý. Đ và T đều đang có tiền án về tội trộm cắp tài sản. T điều khiển xe mô tô trên chõ Đ ngồi sau, khi đi đến chân núi Thét, Đ nhìn vào khu trang trại của gia đình anh Nguyễn Văn Th ở thôn T xã L thấy 01 chiếc máy thái thức ăn chăn nuôi (thái chuối) bằng kim loại để ở ngoài sân nên Đ và T nảy sinh ý định trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài. Đ nói với T "Nhà không có ai vào lấy cái máy bán lấy tiền xăng xe". T hiểu ý Đ rủ trộm cắp chiếc máy trên, đồng ý và nói "Ừ" để tao dừng xe lại. T dừng xe trước cổng cảnh giới còn Điệp treo qua bờ tường cao khoảng 80cm, đến vị trí chiếc máy, hai tay bê chiếc máy thái chuối quay lại đặt lên yên xe, rồi ngồi phía sau giữ. T tăng ga, điều khiển bỏ chạy thì anh Nguyễn Văn Th phát hiện, chi hô và đuổi theo khoảng hơn 100m thì đuổi kịp chặn đầu xe. Thái điều khiển xe phanh không kịp, làm xe bị đổ nghiêng ra đường, T nhảy khỏi xe bỏ

chạy thoát còn Đ bị mọi người giữ lại. Sau đó, anh Th đã trình báo Công an xã L và Công an huyện Sông Lô đến làm việc.

Sau khi bỏ chạy, hồi 7 giờ 30 phút ngày 06/5/2022, Đào Văn Ti đã đến Công an huyện Sông Lô đầu thú, tự nguyện khai nhận toàn bộ hành vi cùng Hoàng Văn Điệp trộm cắp tài sản của gia đình anh Nguyễn Văn Th.

Ngày 05/5/2022, Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Lô đã ra yêu cầu cầu định giá tài sản đối với chiếc máy thái thức ăn chăn nuôi. Tại Bản kết luận định giá tài sản số 19 ngày 05/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Sông Lô kết luận: 01 chiếc máy thái thức ăn chăn nuôi trị giá 500.000đ.

* Vật chứng vụ án:

- 01 chiếc máy thái thức ăn chăn nuôi gồm: 01 đầu máy mô tơ màu trắng được gắn trên 01 khung kim loại có 03 chân màu xanh, có 01 ống kim loại, đây là tài sản hợp pháp của gia đình anh Nguyễn Văn Th.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đỏ đen bạc, BKS 88C1-088.57, xác định là của ông Hoàng Văn M (là bố đẻ của Hoàng Văn Đ). Ông M cho Đ mượn xe không biết Đ sử dụng vào việc trộm cắp tài sản.

Ngày 20/5/2022, Anh Th và ông M có đơn xin lại những tài sản trên. Ngày 26/6/2022, xét thấy việc trả lại các tài sản trên cho chủ sở hữu hợp pháp không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Lô đã trả lại Chiếc máy thái thức ăn chăn nuôi cho anh Nguyễn Văn Th và chiếc xe mô tô BKS 88C1-088.57 cho ông Hoàng Văn M là đúng chủ sở hữu

* Trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Văn Th đã nhận lại chiếc máy thái thức ăn chăn nuôi, không có yêu cầu, đề nghị gì khác.

Quá trình điều tra, truy tố Hoàng Văn Đ và Đào Văn T thành khẩn khai nhận hành vi Trộm cắp tài sản như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số: 32/CT - VKSSL ngày 18/7/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô đã truy tố Hoàng Văn Đ và Đào Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô luận tội đối với các bị cáo Đ và T giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng truy tố các bị cáo. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, Điều 51; Bộ luật hình sự đối với bị cáo Đ và T. Áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 đối với bị cáo T. Đề nghị xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn Đ từ 15 (mười lăm) tháng tù đến 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam. Xử phạt bị cáo Đào Văn T từ 12 (mười hai) đến 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: bị hại đã nhận tài sản và không có đề nghị gì.

Tại phiên tòa các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, các bị cáo nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của mình, ăn năn hối hận,

các bị cáo nhất trí với bản luận tội của đại diện viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng các bị cáo xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Sông Lô, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra; kết luận định giá, vật chứng thu giữ được cùng với các tài liệu chứng cứ khác thể hiện trong hồ sơ vụ án và phù hợp với nội dung Cáo trạng đã được đại diện Viện kiểm sát công bố tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: khoảng 09 giờ 30 phút ngày 05/5/2022, Hoàng Văn Đ và Đào Văn T (đang có tiền án về tội Trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích) có hành vi lén lút trộm cắp 01 chiếc máy thái thức ăn chăn nuôi trị giá 500.000 đồng tại trang trại chăn nuôi của gia đình anh Nguyễn Văn Th ở thôn Tr, xã L, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc bị bắt quả tang.

Hành vi nêu trên của Hoàng Văn Đ và Đào Văn T đã phạm vào tội Trộm cắp tài sản. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Điểm b Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định: “1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá ...dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

b) Đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm”

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là cố ý và nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội, làm cho chủ sở hữu tài sản không yên tâm trong việc quản lý tài sản của mình. Bản thân các bị cáo đang có tiền án về tội Trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích nhưng không chịu khó lao động chân chính đã lén lút trộm cắp tài sản mục đích bán lấy tiền mua ma túy sử dụng cho bản thân nên đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội, bất chấp hậu quả và pháp luật. Hành vi phạm tội của các bị cáo không phải là trường hợp phạm tội có tổ chức mà chỉ là đồng phạm giản đơn. Trong đó bị cáo Đ là người khởi xướng và cùng bị cáo Thái thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm các bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối hận về hành vi phạm tội; tài sản trộm cắp giá trị không lớn nên được áp dụng điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo T sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã đến công an huyện Sông Lô đầu thú, tự nguyện khai nhận hành vi phạm tội nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo Đ và T là người nghiện ma túy, làm nghề tự do, không có thu nhập, công việc ổn định cũng như không có tài sản nên Hội đồng xét xử xét thấy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền được quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra người bị hại anh Nguyễn Văn Th đã nhận lại chiếc máy thái thức ăn chăn nuôi, không có yêu cầu, đề nghị gì khác nên hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về vật chứng: Đối với 01 chiếc máy thái thức ăn chăn nuôi gồm: 01 đầu máy mô tơ màu trắng được gắn trên 01 khung kim loại có 03 chân màu xanh, có 01 ống kim loại, đây là tài sản hợp pháp của gia đình anh Nguyễn Văn Th và đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đỏ đen bạc, BKS 88C1-088.57, xác định là của ông Hoàng Văn M (là bố đẻ của Hoàng Văn Đ). Ông M cho Đ mượn xe không biết Đ sử dụng vào việc trộm cắp tài sản. Xác nhận, ngày 26/6/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Lô đã trả lại Chiếc máy thái thức ăn chăn nuôi cho anh Nguyễn Văn Th và chiếc xe mô tô BKS 88C1-088.57 cho ông Hoàng Văn M là đúng chủ sở hữu.

[8] Về án phí: Các bị cáo Hoàng Văn Đ và Đào Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Đ và T. Áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo T.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Hoàng Văn Đ và Đào Văn T phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt:

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn Đ 01 (một) năm 01 (một) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 05/5/2022.

Xử phạt: Bị cáo Đào Văn T 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 06/5/2022.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Buộc các bị cáo Hoàng Văn Đ và Đào Văn T mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong

hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Trại tạm giam CA tỉnh Vĩnh Phúc;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Vĩnh Phúc;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Lô;
- Công an huyện Sông Lô;
- Ủy ban nhân dân xã L; UBND xã Qn;
- Bị cáo; NTGTT
- Lưu hs; Vp.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Khương Đặng Khánh Hằng

Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Khương Đặng Khánh Hằng

